

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ**

(Cập nhật ngày 07/7/2025)

**1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:** Bệnh viện Trường Đại học Tây Nguyên

**2. Địa chỉ:** 567 Lê Duẩn, Eatam, Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk

**3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:** 24h/ngày và 07 ngày/tuần (Khám 7h00 - 11h30 và 13h30 - 17h00, trực 24/24h)

**4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:**

| STT | Họ và tên        | Số Giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                                           | Vị trí chuyên môn                                                                                                      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | Nguyễn Thị Lệ    | 3799/ĐL-CCHN A-ĐTĐ04                           | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa<br>Kỹ thuật ghi và đọc điện tâm đồ | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Trưởng khoa Khám bệnh<br>Đọc và ký kết quả điện tâm đồ theo QĐ 225/QĐ-BVTĐHTN ngày 31/12/2019                          |                                                                          |         |
| 2   | Tổng Nguyễn Bình | 010370/ĐL-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Đọc ECG                           | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Bác sỹ điều trị; Khám chữa bệnh Nội khoa; Đọc và ký kết quả điện tâm đồ theo QĐ 211/QĐ-BVTĐHTN ngày 12/9/2023          |                                                                          |         |
| 3   | H Nở Êban.       | 8590/ĐL-CCHN 258/QĐ-BVDL/C01.27                | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa<br>Da liễu cơ bản                  | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Bác sỹ điều trị; Khám chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện phạm vi chuyên môn Da liễu theo QĐ số 98/QĐ-BVTĐHTN ngày 26/7/2022 |                                                                          |         |

| STT | Họ và tên             | Số Giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                 | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                                           | Vị trí chuyên môn                        | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)    | Ghi chú |
|-----|-----------------------|------------------------------------------------|-----------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|---------|
| 4   | Trương Thị Thúy Trinh | 8555/ĐL-CCHN                                   | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa     | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Bác sỹ điều trị; Khám chữa bệnh Nội khoa |                                                                             |         |
| 5   | Võ Hồng Sinh          | 63/ĐL-CCHN                                     | Khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>Thứ 7                                                                                            | Khám chữa bệnh Nội khoa                  |                                                                             |         |
| 6   | Võ Nguyễn Thanh Hằng  | 003139/ĐNO-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa      | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>Thứ 6, Thứ 7, Chủ nhật                                                                           | Khám chữa bệnh Nội khoa                  |                                                                             |         |
| 7   | Phan Vũ Nguyên        | 008582/ĐL-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa     | Sáng 7h-11h30<br>Thứ 2                                                                                                               | Khám chữa bệnh Nội khoa                  |                                                                             |         |
| 8   | Nguyễn Thị Pháp       | 006999/ĐL-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa     | Sáng 7h-11h30<br>Thứ 4                                                                                                               | Khám chữa bệnh Nội khoa                  |                                                                             |         |
| 9   | Đỗ Thanh Hồng         | 723/ĐNO-CCHN                                   | Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa     | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 6)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Khám, chữa bệnh Nhi khoa                 | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>Thứ 7 & Chủ nhật tại PK Tâm Phúc EaHleo |         |
| 10  | Nguyễn Hữu Phước      | 1638/ĐL-CCHN                                   | Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa   | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Khám, chữa bệnh Ngoại khoa               |                                                                             |         |

| STT | Họ và tên            | Số Giấy phép hành<br>nghề/ Số chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                        | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở<br>khám bệnh, chữa<br>bệnh                                                                           | Vị trí<br>chuyên môn                                                  | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|----------------------|------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 11  | Nguyễn Như Diệu Linh | 010664/ĐL-CCHN                                       | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại                                                   | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm<br>ngoài giờ theo sự<br>phân công của Lãnh<br>đạo bệnh viện | Bác sỹ điều trị; Khám chữa<br>bệnh Ngoại khoa                         |                                                                                         |         |
| 12  | Khảm Thị Thu Trâm    | 9666/ĐL-CCHN                                         | Chuyên khoa Phụ sản                                                                      | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm<br>ngoài giờ theo sự<br>phân công của Lãnh<br>đạo bệnh viện | Bác sỹ điều trị;<br>Khám bệnh Sản phụ khoa                            |                                                                                         |         |
| 13  | Đinh Thị Ngọc Lệ     | 6757/ĐL-CCHN                                         | Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa                                                        | 13h30 đến 16h30<br>Thứ 5                                                                                                                      | Bác sỹ điều trị;<br>Khám bệnh Sản phụ khoa                            |                                                                                         |         |
| 14  | Hà Thị Việt          | 9681/ĐL-CCHN<br>003040/A002/CC-<br>ĐTNL              | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại<br>Kiến thức và kỹ năng cơ bản về chuyên khoa Mắt | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 6)<br>thời gian trực và làm<br>ngoài giờ theo sự<br>phân công của Lãnh<br>đạo bệnh viện | Khám chữa bệnh CK Mắt<br>theo QĐ số 90/QĐ-<br>BVTĐHTN ngày 05/10/2021 | 12h-13h từ T2<br>đến T6 tại PK<br>đa khoa Tân<br>Phúc Cư Jut                            |         |
| 15  | Nguyễn Thị Hương Lan | 9524/ĐL-CCHN                                         | Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa TMH                                                      | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm<br>ngoài giờ theo sự<br>phân công của Lãnh<br>đạo bệnh viện | Khám chữa bệnh TMH                                                    | Ngày CN tại<br>PK Medic Đất<br>Việt                                                     |         |
| 16  | Ngô Minh Trung       | 359/ĐL-CCHN                                          | Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa TMH                                                      | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>T7, CN                                                                                                    | Khám chữa bệnh TMH                                                    |                                                                                         |         |



| STT | Họ và tên           | Số Giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                             | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                                           | Vị trí chuyên môn                                                               | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|---------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 17  | Nguyễn Thị Thu Hạnh | 8570/ĐL-CCHN                                   | Khám bệnh, chữa bệnh Răng - Hàm - Mặt                                                                                                                         | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Khám chữa bệnh RHM                                                              | 18h đến 18h40 hàng ngày tại PK RHM- Nha khoa Thái Bình 6                 |         |
| 18  | Nguyễn Thu Hằng     | 045494/HCM-CCHN<br>7394/A002/CC-ĐTNL           | Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; PHCN                                                                                                                          | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Khám chữa bệnh YHCT<br>Khám chữa bệnh PHCN theo QĐ 73/QĐ-BVTĐHTN ngày 17/5/2023 |                                                                          |         |
| 19  | Trương Thị Ánh Linh | 8860/ĐL-CCHN                                   | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                     | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>Thứ 4, Thứ 6, CN                                                                                 | Bác sỹ điều trị<br>Khám chữa bệnh YHCT                                          |                                                                          |         |
| 20  | Phạm Thị Hòa Bình   | 1946/ĐL-CCHN                                   | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng viên                                                                 |                                                                          |         |
| 21  | Nguyễn Thị Oanh     | 2961/QT-CCHN                                   | Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.                                     | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng viên                                                                 |                                                                          |         |

| STT | Họ và tên             | Số Giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                             | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                                           | Vị trí chuyên môn                                                                                                                 | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|-----------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 22  | Nguyễn Thị Thom       | 3691/ĐL-CCHN                                   | Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Y sỹ đa khoa                                                                                                                 | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng viên                                                                                                                   |                                                                          |         |
| 23  | Nguyễn Văn Dũng       | 346/ĐL-CCHN<br>A-ĐTĐ05<br>15                   | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Đọc ECG- Siêu âm<br>Kỹ thuật ghi và đọc điện tâm đồ<br>Siêu âm tổng quát                                               | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 6)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Trưởng khoa Cấp cứu- Cấp cứu lưu; Khám chữa bệnh Nội khoa<br>Đọc và ký kết quả điện tâm đồ theo QĐ 225/QĐ-BVTĐHTN ngày 31/12/2019 | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>Thứ 7 & Chủ nhật tại PK Hữu Nghị     |         |
| 24  | Lê Huỳnh Phương Trinh | 9545/ĐL-CCHN                                   | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội                                                                                                                          | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Bác sỹ điều trị                                                                                                                   |                                                                          |         |
| 25  | Y Ya Kôb Êban         | 8139/ĐL-CCHN<br>07/K6/2017                     | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa<br>Đào tạo điện tim                                                                                                             | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Bác sỹ điều trị; Khám chữa bệnh Nội khoa<br>Đọc và ký kết quả điện tâm đồ theo QĐ 225/QĐ-BVTĐHTN                                  |                                                                          |         |
| 26  | Nguyễn Thị Diệu Trang | 1523/ĐL-CCHN                                   | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng viên                                                                                                                   |                                                                          |         |

| STT | Họ và tên             | Số Giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề         | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                             | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                                           | Vị trí chuyên môn                                                                                                                                                                                                                                                 | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|-----------------------|--------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27  | Nguyễn Thị Thùy Trang | 1819/ĐL-CCHN                                           | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng viên                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                          |         |
| 28  | Phạm Thị Thanh Mai    | 2427/ĐL-CCHN                                           | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng viên                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                          |         |
| 29  | Võ Thị Ngọc Phượng    | 4212/ĐL-CCHN                                           | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng trưởng khoa                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                          |         |
| 30  | Lương Tài Nam         | 6115/ĐL-CCHN<br>102/2020-B49<br>86/2015<br>1355/CC-SĐH | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa<br>Tâm thần học cơ bản<br>Đào tạo điện tim<br>Định hướng chuyên khoa RHM                                                        | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Phó khoa Phụ trách khoa Nội nhi nhiễm; Khám, chữa bệnh Nội khoa.<br>Khám bệnh Tâm thần theo QĐ 24/QĐ-BVTĐHTN ngày 12/3/2021<br>Đọc và ký kết quả điện tâm đồ theo QĐ 225/QĐ-BVTĐHTN ngày 31/12/2019<br>Khám chữa bệnh RHM theo QĐ số 96/QĐ-BVTĐHTN ngày 18/7/2022 |                                                                          |         |



| STT | Họ và tên             | Số Giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                             | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                                           | Vị trí chuyên môn                                                                                               | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|-----------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 31  | Lê Thị Phương         | 1810/ĐL-CCHN A-ĐTĐ02                           | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội<br>Kỹ thuật ghi và đọc điện tâm đồ                                                                                        | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Khám chữa bệnh Nội khoa<br>Đọc và ký kết quả điện tâm đồ theo QĐ 225/QĐ-BVTĐHTN ngày 31/12/2019                 |                                                                          |         |
| 32  | Hoàng Văn Hải         | 1998/ĐNO-CCHN                                  | Khám, chữa bệnh đa khoa; siêu âm tổng quát.<br>Khám chữa bệnh truyền nhiễm                                                                                    | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Bác sỹ điều trị; Khám chữa bệnh Nội khoa.<br>Khám chữa bệnh truyền nhiễm theo QĐ 156/QĐ-BVTĐHTN ngày 22/12/2021 |                                                                          |         |
| 33  | Hoàng Thị Nguyệt Diệu | 8675/ĐL-CCHN                                   | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa                                                                                                                                 | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Bác sỹ điều trị; Khám chữa bệnh Nội khoa                                                                        |                                                                          |         |
| 34  | Đoàn Vũ Ngọc Huyền    | 9552/ĐL-CCHN                                   | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội                                                                                                                          | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Bác sỹ điều trị; Khám chữa bệnh Nội khoa                                                                        |                                                                          |         |
| 35  | Hồ Thị Nhung          | 1811/ĐL-CCHN                                   | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng viên                                                                                                 |                                                                          |         |

| STT | Họ và tên            | Số Giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                             | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                                           | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|----------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 36  | Đặng Quang Định      | 1876/ĐL-CCHN                                   | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng viên   |                                                                          |         |
| 37  | Phạm Thị Minh Thương | 2082/ĐL-CCHN                                   | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng viên   |                                                                          |         |
| 38  | Bùi Thị Oanh         | 4211/ĐL-CCHN                                   | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng viên   |                                                                          |         |
| 39  | Vũ Hồ Hồng Duyên     | 6937/ĐL-CCHN                                   | Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.                                     | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng viên   |                                                                          |         |
| 40  | Hồ Acha Ka Lang      | 7628/ĐL-CCHN                                   | Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.                                     | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng viên   |                                                                          |         |



| STT | Họ và tên       | Số Giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                         | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                                           | Vị trí chuyên môn                                                                      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú     |
|-----|-----------------|------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 41  | Nguyễn Kim Oanh | 8972/ĐL-CCHN                                   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng viên                                                                        |                                                                          |             |
| 42  | Bùi Quang Chiến | 4796/ĐL-CCHN                                   | Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa                                                                                                           | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Phó Giám đốc<br>Trưởng khoa Ngoại-<br>PTGMHS                                           |                                                                          |             |
| 43  | Phương Minh Hải | 1896/ĐL-CCHN                                   | Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa                                                                                                           | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Giám đốc bệnh viện- Người phụ trách chuyên môn kỹ thuật-<br>Khám, chữa bệnh Ngoại khoa |                                                                          |             |
| 44  | Thân Văn Phong  | 000343/KT-GPHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại                                                                                                    | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Bác sỹ điều trị; Khám chữa bệnh Ngoại khoa                                             |                                                                          | Bổ sung mới |
| 45  | Lê Quỳnh Oanh   | 009837/ĐL-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại                                                                                                    | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Bác sỹ điều trị; Khám chữa bệnh Ngoại khoa                                             |                                                                          |             |

| STT | Họ và tên             | Số Giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                             | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                                           | Vị trí chuyên môn                                     | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|-----------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 46  | Huỳnh Anh Tuấn        | 7119/ĐL-CCHN                                   | Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa                                                                                                                               | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>Ngày Thứ 4, Thứ 6,<br>Chủ Nhật                                                                   | Bác sỹ điều trị, Khám chữa bệnh Ngoại khoa            |                                                                          |         |
| 47  | Hồ Sỹ Công            | 010666/ĐL-CCHN<br>8696/A002/CC-ĐTNL            | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa<br>Gây mê hồi sức                                                                                                               | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Bác sỹ<br>GMHS theo QĐ 240/QĐ-BVTĐHTN ngày 23/10/2023 |                                                                          |         |
| 48  | Nguyễn Hoàng Yến Ngọc | 001086/ĐL-GPHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa<br>Gây mê hồi sức                                                                                                               | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Bác sỹ<br>GMHS theo QĐ 127/QĐ-BVTĐHTN ngày 04/06/2025 |                                                                          |         |
| 49  | Lâm Thái Hùng         | 003353/ĐL-CCHN                                 | Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Gây mê - Hồi sức                                                                                                              | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>Ngày Chủ nhật                                                                                    | Bác sỹ Gây mê hồi sức                                 |                                                                          |         |
| 50  | Phạm Bá Thi           | 006905/ĐL-CCHN                                 | Khám bệnh chữa bệnh Gây mê - Hồi sức                                                                                                                          | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>Ngày Chủ nhật                                                                                    | Bác sỹ Gây mê hồi sức                                 |                                                                          |         |
| 51  | Ngô Thị Phương Thảo   | 0005486/ĐL-CCHN                                | Chuyên khoa Gây mê hồi sức                                                                                                                                    | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>Ngày Chủ nhật                                                                                    | Bác sỹ Gây mê hồi sức                                 |                                                                          |         |
| 52  | Lê Thị Phượng         | 1654/ĐL-CCHN                                   | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng viên,<br>KTV GMHS                          |                                                                          |         |

| STT | Họ và tên         | Số Giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                             | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                                           | Vị trí chuyên môn       | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|-------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 53  | Lương Thị Hòa     | 1664/ĐL-CCHN                                   | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng trưởng khoa  |                                                                          |         |
| 54  | Nguyễn Thị Minh   | 1673/ĐL-CCHN                                   | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng viên         |                                                                          |         |
| 55  | Lương Văn Hoạt    | 1674/ĐL-CCHN                                   | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng viên-Bó bột  |                                                                          |         |
| 56  | Nguyễn Mạnh Tuyền | 1333/ĐL-CCHN                                   | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng viên         |                                                                          |         |
| 57  | Nguyễn Ngọc Hương | 1689/ĐL-CCHN                                   | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng viên- Bó bột |                                                                          |         |



| STT | Họ và tên          | Số Giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                             | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                                           | Vị trí chuyên môn               | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|--------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 58  | Trần Thị Hồng      | 1707/ĐL-CCHN                                   | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng viên                 |                                                                          |         |
| 59  | Phan Khánh Duy     | 1708/ĐL-CCHN                                   | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng viên,<br>KTV GMHS    |                                                                          |         |
| 60  | Trần Thị Diễm Đoan | 1800/ĐL-CCHN                                   | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng viên,                |                                                                          |         |
| 61  | Đinh Thị Ngoan     | 7410/ĐL-CCHN                                   | Thực hiện Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.                                       | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng viên                 |                                                                          |         |
| 62  | Phạm Thị Diệu Linh | 3815/ĐL-CCHN                                   | Khám bệnh, chữa bệnh Sản-Phụ-KHHGD                                                                                                                            | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Phó khoa phụ trách khoa Phụ sản |                                                                          |         |

| STT | Họ và tên              | Số Giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                              | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                                           | Vị trí chuyên môn                          | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)         | Ghi chú |
|-----|------------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 63  | Vũ Văn Lực             | 8827/ĐL-CCHN                                   | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa  | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Khám chữa bệnh Sản phụ khoa                | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>ngày Chủ nhật tại BV ĐH Y Dược Buôn Ma Thuột |         |
| 64  | Nguyễn Huỳnh Bảo Thanh | 31/ĐL-GPHN                                     | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa  | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Khám chữa bệnh Sản phụ khoa                |                                                                                  |         |
| 65  | Lê Ngọc Đan Châu       | 5670/ĐL-CCHN                                   | Khám bệnh, chữa bệnh Sản-Phụ-KHHGĐ             | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>Ngày Thứ 2 , Thứ 3                                                                               | Bác sỹ điều trị;<br>Khám bệnh Sản phụ khoa |                                                                                  |         |
| 66  | Nguyễn Tiến Công       | 4204/ĐL-CCHN                                   | Khám bệnh, chữa bệnh Sản-Phụ-KHHGĐ             | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>Ngày Thứ 5.                                                                                      | Bác sỹ điều trị;<br>Khám bệnh Sản phụ khoa |                                                                                  |         |
| 67  | Nguyễn Thị Thu Hương   | 82/ĐL-CCHN                                     | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản-KHHGĐ | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>Ngày Thứ 6                                                                                       | Bác sỹ điều trị;<br>Khám bệnh Sản phụ khoa |                                                                                  |         |
| 68  | Đinh Viết Quang        | 1048/ĐL-CCHN                                   | Khám, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản-KHHGĐ      | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>Ngày Thứ 7                                                                                       | Bác sỹ điều trị;<br>Khám bệnh Sản phụ khoa |                                                                                  |         |
| 69  | Hồ Xuân Lạc            | 555/ĐL-CCHN                                    | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản-KHHGĐ | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>Thứ 3                                                                                            | Bác sỹ điều trị;<br>Khám bệnh Sản phụ khoa |                                                                                  |         |
| 70  | Mai Ngọc Ba            | 9377/ĐL-CCHN                                   | Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa              | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>Ngày Thứ 2                                                                                       | Bác sỹ điều trị;<br>Khám bệnh Sản phụ khoa |                                                                                  |         |

| STT | Họ và tên             | Số Giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                               | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                                           | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|-----------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 71  | Nguyễn Thị Thủy       | 1070/ĐL-CCHN                                   | Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh. | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Hộ sinh viên      |                                                                          |         |
| 72  | Nguyễn Thị Ngọc Duyên | 1628/ĐL-CCHN                                   | Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh. | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Hộ sinh viên      |                                                                          |         |
| 73  | Phạm Thị Lan          | 1716/ĐL-CCHN                                   | Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh. | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Hộ sinh viên      |                                                                          |         |
| 74  | Vũ Thị Nga            | 1853/ĐL-CCHN                                   | Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh. | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Hộ sinh viên      |                                                                          |         |
| 75  | Trần Thị Loan         | 5583/ĐL-CCHN                                   | Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh. | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Hộ sinh viên      |                                                                          |         |



| STT | Họ và tên           | Số Giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                             | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                                           | Vị trí chuyên môn                         | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)            | Ghi chú |
|-----|---------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 76  | Trần Thị Thùy Dung  | 1894/ĐL-CCHN                                   | Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.                               | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Hộ sinh trưởng                            |                                                                                     |         |
| 77  | Nguyễn Đức Vương    | 0004878/ĐL-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt                                                                                                                          | Từ 7h00 đến 11h30<br>ngày Thứ 2 đến Thứ 6                                                                                            | Bác sỹ điều trị;<br>Khám chữa bệnh CK Mắt |                                                                                     |         |
| 78  | Trần Thế Nhân       | 3248/ĐL-CCHN                                   | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng viên                           |                                                                                     |         |
| 79  | Huỳnh Thị Nhất Linh | 4561/ĐL-CCHN                                   | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng    | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng viên                           |                                                                                     |         |
| 80  | Trần Cẩm Duyên      | 1356/ĐL-CCHN                                   | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng                                                                                                                 | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 6)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Trưởng khoa TMH                           | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>ngày Thứ 7 và CN tại BV ĐH Y Dược Buôn Ma Thuột |         |

| STT | Họ và tên         | Số Giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                             | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                                           | Vị trí chuyên môn        | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|-------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 81  | Nguyễn Văn Sơn    | 1191/ĐL-CCHN                                   | Thực hiện chức năng nhiệm vụ của y sỹ theo Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015                                                          | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng viên          |                                                                          |         |
| 82  | Lê Thị Thúy       | 5999/ĐL-CCHN                                   | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng viên          |                                                                          |         |
| 83  | Phan Thị Thùy Nga | 9678/ĐL-CCHN                                   | Thực hiện Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.                                       | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng viên          |                                                                          |         |
| 84  | Nguyễn Văn Thành  | 24/ĐL-CCHN                                     | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt                                                                                                             | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Trưởng khoa Răng hàm mặt |                                                                          |         |
| 85  | Nông Ngọc Sơn     | 1906/ĐL-CCHN                                   | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng               |                                                                          |         |

| STT | Họ và tên         | Số Giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                         | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                                           | Vị trí chuyên môn                                                                                                                      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|-------------------|------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 86  | Phạm Thị Thu Hiền | 8627/ĐL-CCHN                                   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng                                                                                                                             |                                                                          |         |
| 87  | Nguyễn Nhựt Hùng  | 1079ĐL-CCHN<br>7/ĐT-KHTH                       | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền<br>Vật lý trị liệu- Phục hồi chức năng                                                   | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 6)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Khám chữa bệnh YHCT &PHCN<br>Thực hiện phạm vi chuyên môn Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng theo QĐ số 200/QĐ-BVTĐHTN ngày 29/11/2019 | Ngày thứ 7 và CN tại PK Medic Đất Việt                                   |         |
| 88  | Đặng Thị Xuyên    | 3608/ĐL-CCHN                                   | Khám bệnh, chữa bệnh Vật lý trị liệu -Phục hồi chức năng                                                                                  | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>T2, T4, T6, T7, CN                                                                               | Khám chữa bệnh VLTL-PHCN                                                                                                               |                                                                          |         |
| 89  | Nguyễn Thị Nhâm   | 1407ĐL-CCHN                                    | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                 | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên                                                                                                                          |                                                                          |         |
| 90  | Đỗ Thị Quỳnh Mai  | 1586ĐL-CCHN                                    | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                 | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên                                                                                                                          |                                                                          |         |



| STT | Họ và tên           | Số Giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                              | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                                           | Vị trí chuyên môn                                                                                    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|---------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 91  | Hoàng Huy Mai       | 1824ĐL-CCHN                                    | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                      | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên                                                                                        |                                                                          |         |
| 92  | Phan Thị Phương Lan | 2428/ĐL-CCHN                                   | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                      | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên                                                                                        |                                                                          |         |
| 93  | Võ Thị Anh Lê       | 2429/ĐL-CCHN                                   | Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu -Phục hồi chức năng             | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên                                                                                        |                                                                          |         |
| 94  | Vũ Đình Tuyền       | 3625ĐL-CCHN<br>CDD.CĐLT.2020/973               | Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Y sỹ đa khoa - Kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên<br>Kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng theo QĐ 43/QĐ-BVTĐHTN ngày 07/5/2021 |                                                                          |         |
| 95  | Phạm Thị Thảo       | 6595/ĐL-CCHN                                   | Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng - Vật lý trị liệu                                             | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên                                                                                        |                                                                          |         |

| STT | Họ và tên            | Số Giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                         | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                                           | Vị trí chuyên môn                                                                                                    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|----------------------|------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 96  | Nguyễn Quang Trường  | 7565/ĐL-CCHN<br>CDD.CĐLT.2020/971              | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền - Kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng                                                | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên<br>Kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng theo QĐ 44/QĐ-BVTĐHTN ngày 07/5/2021                 |                                                                          |         |
| 97  | Nguyễn Nhựt Hoàng Vũ | 1558/ĐL-CCHN                                   | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                 | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên                                                                                                        |                                                                          |         |
| 98  | Lê Thị Thúy Huyền    | 8195/ĐL-CCHN                                   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên                                                                                                        |                                                                          |         |
| 99  | Trần Đào Minh Ngọc   | 1107/ĐL-CCHN                                   | Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh                                                                                                            | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Phó Giám đốc<br>Trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh                                                                       |                                                                          |         |
| 100 | Nguyễn Duy Thịnh     | 646/ĐL-CCHN<br>CC-252/A012.01/21-BV            | Khám bệnh, chữa bệnh nội soi tiêu hóa, siêu âm Giải phẫu bệnh                                                                             | 7h đến 11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>Từ thứ 2, thứ 3, thứ 5                                                                            | Phó khoa chẩn đoán hình ảnh<br>Thực hiện phạm vi chuyên môn Giải phẫu bệnh theo QĐ số 202/QĐ-BVTĐHTN ngày 06/09/2023 |                                                                          |         |

| STT | Họ và tên            | Số Giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề                | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                                                    | Vị trí chuyên môn                                                                                                          | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|----------------------|---------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 101 | Nguyễn Thị Thùy Linh | 10638/ĐL-CCHN<br>010831/A002/CC-ĐTNL                          | Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa<br>Siêu âm tổng quát                                                                                                                     | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm<br>ngoài giờ theo sự<br>phân công của Lãnh<br>đạo bệnh viện | Thực hiện phạm vi chuyên<br>môn Siêu âm tổng quát theo<br>QĐ số 313/QĐ-BVTĐHTN<br>ngày 27/12/2023                          |                                                                          |         |
| 102 | Hoàng Thị Ngần       | 9049/ĐL-CCHN<br>1021/2019-B12                                 | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa<br>Bồi dưỡng chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh                                                                                               | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm<br>ngoài giờ theo sự<br>phân công của Lãnh<br>đạo bệnh viện | Thực hiện phạm vi chuyên<br>môn Siêu âm theo QĐ số<br>92/QĐ-BVTĐHTN ngày<br>27/4/2020                                      |                                                                          |         |
| 103 | Nguyễn Duy Phương    | 9554/ĐL-CCHN<br>025/SATQ-<br>2018/A013<br>001274/A002/CC-ĐTNL | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa<br>Siêu âm tổng quát<br>Siêu âm tim - mạch máu                                                                                            | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm<br>ngoài giờ theo sự<br>phân công của Lãnh<br>đạo bệnh viện | Thực hiện phạm vi chuyên<br>môn Siêu âm tổng quát; Siêu<br>âm tim - mạch máu theo QĐ<br>số 51/QĐ-BVTĐHTN ngày<br>20/5/2021 |                                                                          |         |
| 104 | Lê Ngọc Hiếu         | 1587/ĐL-CCHN                                                  | Thực hiện chức năng chuyên môn của Kỹ thuật viên<br>Xquang                                                                                                             | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm<br>ngoài giờ theo sự<br>phân công của Lãnh<br>đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên                                                                                                              |                                                                          |         |
| 105 | Nguyễn Thị Nhâm      | 1874/ĐL-CCHN                                                  | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày<br>22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành<br>tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều<br>dưỡng. | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm<br>ngoài giờ theo sự<br>phân công của Lãnh<br>đạo bệnh viện | Điều dưỡng viên                                                                                                            |                                                                          |         |



| STT | Họ và tên             | Số Giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                             | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                                           | Vị trí chuyên môn                                                                                           | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)   | Ghi chú |
|-----|-----------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------|
| 106 | Nguyễn Thị Nguyệt Ánh | 4209/ĐL-CCHN                                   | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Điều dưỡng viên                                                                                             |                                                                            |         |
| 107 | Phạm Văn Sứ           | 4217/ĐL-CCHN                                   | Thực hiện Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y                                        | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên                                                                                               |                                                                            |         |
| 108 | Phạm Văn Quảng        | 93/ĐL-GPHN                                     | Hình ảnh y học                                                                                                                                                | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên                                                                                               | 7h-18h30, 1 ngày/tuần( ngày ra trực) tại PK đa khoa Vạn Hạnh               |         |
| 109 | Nguyễn Thị Hòa        | 7276/ĐL-CCHN                                   | Thực hiện Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y (Kỹ thuật hình ảnh y học)              | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên                                                                                               | Ngoài giờ làm việc bệnh viện và ngày nghỉ trực tại HKD nha khoa Thanh Long |         |
| 110 | Thân Trọng Quang      | 1040/ĐL-CCHN<br>1315/SĐH                       | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa<br>Xét nghiệm                                                                                                                   | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 6)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Trưởng khoa Xét nghiệm<br>Thực hiện phạm vi chuyên môn Xét nghiệm theo QĐ số 121/QĐ-BVTĐHTN ngày 28/12/2018 |                                                                            |         |

| STT | Họ và tên            | Số Giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                           | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                                           | Vị trí chuyên môn    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|----------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 111 | Nguyễn Thị Xuân Hồng | 3716/ĐL-CCHN                                   | Chuyên khoa xét nghiệm                      | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên trưởng |                                                                          |         |
| 112 | Lê Thời Phát         | 5843/ĐNA-CCHN                                  | Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên        |                                                                          |         |
| 113 | Trần Thị Lệ Quyên    | 1329/ĐL-CCHN                                   | Chuyên khoa xét nghiệm - Cử nhân            | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên        |                                                                          |         |
| 114 | Phạm Thị Đông        | 3559/ĐL-CCHN                                   | Chuyên khoa xét nghiệm                      | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên        |                                                                          |         |
| 115 | Dương Công Tú        | 3560/ĐL-CCHN                                   | Chuyên khoa xét nghiệm - Cử nhân            | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên        | 7h30 đến 17h ngày nghỉ trực bệnh viện, tại PK đa khoa Mandic Việt Anh    |         |

| STT | Họ và tên     | Số Giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề         | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                                           | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|---------------|------------------------------------------------|---------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 116 | Vòng Mai Thu  | 10662/ĐL-CCHN                                  | Cử nhân Kỹ thuật XN y học | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên     |                                                                          |         |
| 117 | Trần Thị Long | 4749/ĐL-CCHN                                   | Chuyên khoa xét nghiệm    | Sáng 7h-11h30<br>Chiều 13h30-17h<br>(từ thứ 2 đến thứ 7)<br>thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo bệnh viện | Kỹ thuật viên     |                                                                          |         |

**Ghi chú:** Bệnh viện phân công công việc (trực, khám) theo lịch trực tuần, lịch công tác và theo quy chế chuyên môn.

Bác sĩ hợp tác chuyên môn cam kết không vượt quá thời gian làm thêm giờ theo luật lao động, không trùng thời gian giữa các cơ sở hợp tác.

Đắc Lắc, ngày 07 tháng 7 năm 2025

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**



**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
*ThS.BS. Bùi Quang Chiên*



